**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI**

**A. Trắc Nghiệm** (Mỗi câu đúng 0,25 điểm \_ Mỗi câu sai - 0,25 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 | Câu 7 | Câu 8 | Câu 9 | Câu 10 |
| Đáp Án | B | C | D | C | A | C | A | B | D | D |
| Câu | Câu 11 | Câu 12 | Câu 13 | Câu 14 | Câu 15 | Câu 16 | Câu 17 | Câu 18 | Câu 19 | Câu 20 |
| Đáp Án | B | A | A | C | C | B | B | D | C | B |
| Câu | Câu 21 | Câu 22 | Câu 23 | Câu 24 | Câu 25 | Câu 26 | Câu 27 | Câu 28 |
| Đáp Án | C | D | B | B | C | C | B | C |

**B. Tự luận**

|  |  |
| --- | --- |
| Nội dung | Điểm |
| **Bài 1: Bài 1:** Phân tích đa thức sau thành nhân tử | 0,25  0,25  0,25+0,25 |
| **Bài 2:** Thực hiện phép tính | 0,25x2  0,25  0,25 |
| **Bài 3:** Cho ∆ABC vuông cân tại A. Gọi D, E, F lần lượt là trung điểm của AB, BC, AC. Chứng minh tứ giác ADEF là hình vuông.    A  B  C  D  E  F  Xét ∆ABC có:  D là trung điểm của AB (gt)  E là trung điểm của BC (gt)  DE là đường trung bình của ∆ABC  DE // AC và DE = AC  Mà F là trung điểm của AC (gt)  DE // AF và DE = AF  Tứ giác ADEF là hình bình hành  Mà (∆ABC vuông tại A)  ADEF là hình chữ nhật (1)  Ta lại có AD = AB (D là trung điểm của AB)  AF = AC (F là trung điểm của AC)  AB = AC (∆ABC cân tại A)  AD = AF (2)  Từ (1) và (2) ADEF là hình vuông | 0,25  0,25  0,25  0,25 |